**KẾ HOẠCH TUẦN 1 ( Từ ngày 4/11 -> 8/11)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| **Đón trẻ, thể dục sáng** | * Kiểm tra sức khỏe trẻ, nhắc trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp.
* Tập động tác Hô hấp: 3; Tay: 2; Bụng: 2; Bật 1. ( tập với các dụng cụ: nơ).
* Trẻ biết chào ba mẹ ( ông, bà), cô khi đến lớp.
* Bé điểm danh.
 |
| **Trò chuyện sáng** | * Trò chuyện với bé về các người thân sống cùng gia đình với bé.
* Chơi theo ý thích cùng bạn.
 |
| **Hoạt động chung** | * KPXH: Gia đình bé.
* Làm sách album ảnh về gia đình bé.
 | * VĐTN: Cả nhà thương nhau.
* Làm bài tập trang số 5 ( KPKH và XH).
 | * Truyện: Ba chú heo con.
* Tô màu nhân vật truyện và làm sách truyện.
 | * Thể chất: Bò thấp chui qua dây.
* Dạy trẻ kỹ năng lau mặt.
 | * Dán nhà cao tầng.
* Làm bài tập trang số 3 tập KPXH và XH.
 |
| **Hoạt động vui chơi góc** | * Góc phân vai: Gia đình ( Mẹ con), Bác sĩ, Cửa hàng may đo, thợ làm đẹp.
* Góc tạo hình: Vẽ sử dụng các nguyên vật liệu mở: tăm bông, nĩa, mực in vân tay, vải,…Nặn đồ dùng trong gia đình, cắt, xé dán…
* Góc âm nhạc: Hát, nghe các bài hát về gia đình.
* Góc xây dựng, lắp ghép:nhà của bé, chung cư cao ốc, đường đi, vườn cây, vườn hoa,…
* Góc Toán: Tìm số lượng chấm tròn tương ứng với đồ vật, đồ dùng, ghép đôi, Xếp theo mẫu .
* Góc học tập: hoạt động trên mảng tường.
* Góc văn học: Kể chuyện theo tranh, xem tranh ảnh về gia đình, xem truyện cùng bạn.
 |
| **Hoạt động sảnh sân chơi** | * Quan sát thiên nhiên: vườn cây của lớp, chăm sóc, dạy trẻ biết cách tưới nước cho cây.
* Quan sát xã hội: tranh ảnh về gia đình bé: ít người và nhiều người.

+ Trò chơi vận động: - Cáo và Thỏ.* Chuyền bóng.

+ Trò chơi dân gian: - Bòn bon.* Dung dăng dung dẻ.
* Chơi tự do với các đồ chơi sẵn có trên sân trường.
 |
| **Vệ sinh, ăn, ngủ** | * Tiếp tục dạy trẻ cách rửa tay, lau mặt.
* Dạy trẻ biết mời cô, mời bạn ăn cơm.
* Dạy trẻ các thức ăn tốt cho răng.
* Trẻ biết tự lấy gối ngủ và nằm kế bên bạn không chừa chỗ trống.
* Dạy trẻ cất gối gọn gàng.
 |
| **Hoạt động chiều** | * Vệ sinh, thay quần áo.
* Vận động nhẹ, chơi tự do.
* Ăn xế.
* Đọc các bài đồng dao trẻ biết.
* Nêu gương trẻ.
* Trả trẻ.
 |

* **Nhận xét:**